

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Công văn số 1710/BKHCN-TĐC ngày 13/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc đề xuất nội dung công việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 996, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam, phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh Bắc Kạn.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

- Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường tới doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025:

- Phát triển được ít nhất 5 chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 200 người tham gia hoạt động đo lường.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 15 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 1 phòng thí nghiệm được công nhận trong nước cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2.2. Đến năm 2030:

- Phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh đáp ứng công nhận ít nhất 10 phép đo được hiệu chuẩn được quốc gia thừa nhận.

- Phát triển được ít nhất 10 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 200 người tham gia hoạt động đo lường.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 40 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 2 phòng thí nghiệm được công nhận trong tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

II. NHIỆM VỤ

1. Đổi mới, sửa đổi chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

- Xây dựng, ban hành bổ sung chính sách tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động đo lường; thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ đo lường.

- Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ đo lường; áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu.

- Thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhằm tăng cường năng lực, hoạt động của tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia khi bộ tiêu chí được ban hành để đánh giá các lĩnh vực đo nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Dự báo tiềm năng các thiết bị hiện tại có phù hợp với thiết bị chuẩn đo lường quốc tế trong tương lai.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường địa phương

- Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường ngành lĩnh vực theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng các tiêu chí quốc gia.

- Phát triển mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng đo lường cấp tỉnh đảm bảo độ chính xác và tính liên kết chuẩn đo lường quốc gia.

- Tăng cường công tác nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng về khoa học công nghệ đo lường.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra nhà nước về đo lường.

- Tăng cường phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ, công chức, viên chức tham gia hoạt động đo lường của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và doanh nghiệp.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa

- Hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo.

5. Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường

- Tổ chức hội nghị khoa học kỹ thuật đo lường cấp tỉnh.
- Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường; triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày đo lường Việt Nam; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường.
- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác.
 - Nguồn ngân sách địa phương và ngân sách trung ương hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.
 - Nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển hạ tầng đo lường quốc gia theo quy định của pháp luật.
 - Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch áp dụng theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.
 - Dự kiến tổng kinh phí thực hiện: 21.415.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi một tỷ bốn trăm mươi năm triệu đồng*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định hiện hành; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai kế hoạch.
 - Trên cơ sở khai thác phép đo chuẩn quốc gia đã được ban hành phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các nội dung Kế hoạch nhằm tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp; hàng năm phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về đo lường; xây dựng và phê duyệt danh mục các đơn vị, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, rà soát, bổ sung danh mục đến năm 2030.

- Đưa vào triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành kiểm tra thiết bị đo lường nhằm nâng cao kết quả đo lường.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ khả năng ngân sách địa phương, nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, phối hợp hướng dẫn việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện phát triển hoạt động đo lường của cơ quan, đơn vị, chủ trì, đề xuất, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc bảo đảm đo lường chính xác trong doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về đo lường của doanh nghiệp khi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực tham gia hoạt động về đo lường theo nội dung của Kế hoạch.

- Huy động, bố trí các nguồn kinh phí phù hợp để triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Định kỳ vào ngày 10 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ Kế hoạch trong phạm vi, thẩm quyền được giao, các vấn đề phát sinh cần giải quyết gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp cần thiết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch để phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu chung./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử và bản giấy:

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh;

- Các cơ quan, đơn vị tại mục IV (t/hiện);

- CVP, PCVP (Ô. Dũng);

- Lưu: VT, HàVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Minh Hoa

PHỤ LỤC

CÁC NHU CẦU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ THUỘC ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030”



(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 436 /KH-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Dự kiến kết quả đạt được		Nhu cầu kinh phí			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí
		2019 - 2025	2025 - 2030	2019 - 2025	2025 - 2030	Tổng			
I	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHÔ BIÉN, HƯỚNG DẪN VỀ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG					550			
1	Tuyên truyền, phô biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về đo lường và các nội dung liên quan của Đề án	5 lượt	10 lượt	100	200	300	Sở Khoa học và Công nghệ	Các ngành liên quan, UBND huyện/thành phố, doanh nghiệp	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ
2	Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường	05 lượt	05 lượt	125	125	250	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan	
II	TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN				20.865				
1	Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp				25				
	Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về đo lường	05 lượt		25	25		Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ

2	Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh				11.600				
a)	Phát triển được ít nhất 15 chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo do lường chính xác cho doanh nghiệp	05 chuẩn đo lường, PTD	10 chuẩn đo lường, PTD	2.500	5.000	7.500	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
b)	Thực hiện nâng cao năng lực, hoạt động của ít nhất 02 tổ chức hoạt động dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001:2015; ...)	01 tổ chức	02 tổ chức	500	1.000	1.500	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo trên địa bản tĩnh	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
c)	Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường: - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các sở, ban, ngành, UBND thành phố, huyện và UBND xã, phường; và cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp - Đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp	200 người	200 người	1.000	1.000	2.000	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan QL, các doanh nghiệp và các tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
d)	Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bản tĩnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn	01 phòng thí nghiệm được công nhận	02 phòng thí nghiệm được công	200	400	600	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và

	ĐÁM BẢO TỔNG QUAN	hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn do lường		nhận					lường	các nguồn hợp pháp khác
3	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường						3.640			
a)	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường như: xe chuyên dụng, chuẩn do lường	01 ô tô chuyên dụng	-	1.100	-	1.100	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính. Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác	
b)	Tăng cường công tác trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường	03 lượt	05 lượt	90	150	240	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành trong tỉnh và tinh bạn	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác	
c)	Triển khai, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	01 doanh nghiệp	02 doanh nghiệp	100	200	300	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác	
4	Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa						600			
a)	Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường	10 lượt	20 lượt	100	200	300	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương	

									hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
b)	Hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực do lường	01 doanh nghiệp	02 doanh nghiệp	100	200	300	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ về do lường	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
5	<u>Tăng cường đẩy mạnh công tác nghiên cứu ứng dụng về khoa học và công nghệ đo lường</u>					5.000			
	Xây dựng các nhiệm vụ/dự án về đầu tư ứng dụng các thiết bị vào công tác hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh	01	-	5.000	-	5.000	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan	Nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác
	Tổng cộng					21.415			